

Số: *01* /QĐ-BPC

Côn Đảo, ngày 31 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân
huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

BAN PHÁP CHẾ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO
KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật tiếp công dân năm 2013 và các văn bản pháp luật có liên quan; Nghị quyết số 759/2014/NQ-UBTVQH13 quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan Quốc hội, Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo về việc xác nhận kết quả bầu cử Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo về việc phê chuẩn danh sách Ủy viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của các thành viên ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện, ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam huyện, Văn phòng huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng Ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026 và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTr. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- BTr. UBMT TQVN huyện;
- CVP và các PCVP huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Đăng công TTĐT HĐND huyện;
- Lưu VT, HĐND.

**T/M. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Phạm Hữu Trí
Phạm Hữu Trí



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO
BAN PHÁP CHẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-BPC ngày 31 tháng 8 năm 2021 của
Ban Pháp chế HĐND huyện Côn Đảo)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, tổ chức hoạt động, chế độ hội họp và mối quan hệ công tác trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo.

Điều 2. Vị trí, chức năng của Ban Pháp chế

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện là một trong hai Ban của Hội đồng nhân dân huyện, số lượng và cơ cấu thành phần thành viên Ban do Hội đồng nhân dân huyện quyết định; Trưởng ban và Phó Trưởng ban được Hội đồng nhân dân huyện bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định pháp luật; các Ủy viên của Ban do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định theo đề nghị của Trưởng ban;

Ban Pháp chế có những nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 108 và 109, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2019; nhiệm kỳ của Ban Pháp chế là 05 năm, kể từ kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện khóa này đến kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện khóa kế tiếp.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban Pháp chế

1. Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về thực hiện chức năng nhiệm vụ và những đề xuất, quyết định của Ban.

2. Ban gồm 7 thành viên: 01 Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và 5 Ủy viên. Trưởng ban, Phó trưởng Ban Pháp chế chịu trách nhiệm cá nhân về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật; cùng tập thể Ban

chịu trách nhiệm về hoạt động của Ban trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Hội đồng nhân dân huyện.

3. Các thành viên của Ban chịu trách nhiệm tập thể về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước Hội đồng nhân dân huyện; chịu trách nhiệm cá nhân trước Trưởng Ban về nhiệm vụ, quyền hạn được Trưởng Ban phân công.

4. Trưởng Ban làm việc kiêm nhiệm, Phó Trưởng ban làm việc chuyên trách.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN PHÁP CHẾ

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Pháp chế

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện liên quan đến lĩnh vực Pháp chế và các vấn đề có liên quan.

2. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết, báo cáo, tờ trình, đề án liên quan đến lĩnh vực Pháp chế; một số nhiệm vụ khác theo yêu cầu do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

3. Giúp Hội đồng nhân dân huyện giám sát hoạt động về việc tuân thủ Hiến pháp, pháp luật của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục thi hành án dân sự; giám sát Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện về lĩnh vực Pháp chế; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trong việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về lĩnh vực an ninh – quốc phòng, pháp chế và các vấn đề có liên quan.

4. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực mà Ban Pháp chế phụ trách tại địa phương.

5. Kiến nghị với Hội đồng nhân dân huyện về những vấn đề thuộc lĩnh vực mà Ban phụ trách.

6. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban: ông Phạm Hữu Trí

a) Chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về điều hành công việc của Ban; thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành.

b) Triệu tập, chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc, chủ trì cuộc họp của Ban và chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban.

c) Giữ mối liên hệ với các thành viên của Ban và thay mặt Ban giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, với Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện, các cơ quan, tổ chức ở địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn.

d) Báo cáo kết quả hoạt động của Ban với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Hội đồng nhân dân huyện.

đ) Tham dự các cuộc họp do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện triệu tập; thay mặt Ban tham dự các cuộc họp bàn về lĩnh vực Ban phụ trách do Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, tổ chức ở địa phương mời.

e) Chỉ đạo lập và tổ chức các kế hoạch về việc giám sát, khảo sát của Ban theo từng năm, 6 tháng, quý sau khi được thông qua.

g) Trình bày báo cáo thẩm tra tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban: Ông Nguyễn Xuân Dũng

a) Giúp Trưởng ban triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chương trình công tác của Ban; Thay thế Trưởng ban giải quyết các công việc của Ban khi Trưởng ban vắng mặt; Được sử dụng quyền của Trưởng ban khi thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về những công việc được Trưởng ban phân công. Giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban theo quy định pháp luật.

c) Được ký các văn bản của Ban và tổ chức các hoạt động của Ban trong lĩnh vực quy định tại Điều 5 của Quy chế này. Đôn đốc, kiểm tra thực hiện chương trình giám sát, khảo sát của Ban liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

d) Xử lý các thông tin, văn bản của các đơn vị, cơ quan liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

đ) Trực tiếp giúp Trưởng ban, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc giải quyết các đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Ban Pháp chế

Các Ủy viên của Ban có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban, trong trường hợp không thể tham dự được thì phải báo cáo với Trưởng Ban. Được Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban cử thay mặt Ban tham gia hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khi Thường trực Hội đồng nhân dân yêu cầu. Đồng thời, các Ủy viên của Ban có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Phụ trách các công tác được Ban phân công, chủ yếu theo lĩnh vực được phân công trong hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện.

b) Theo dõi và tham gia ý kiến về chất lượng, nội dung các dự thảo báo cáo, tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện thuộc lĩnh vực được phân công; chịu trách nhiệm về các kiến nghị, đề xuất của mình đối với công tác của Ban.

c) Thực hiện nhiệm vụ khác khi được Trưởng hoặc Phó Trưởng ban phân công.

d) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về những công việc được Trưởng ban phân công. Tham gia đầy đủ và tích cực các cuộc họp, giám sát, khảo sát theo chương trình, kế hoạch của Ban.

đ) Phân công các thành viên của Ban nghiên cứu chuyên sâu một số nội dung, chuyên đề:

- **Nhóm 1:** Lĩnh vực Tư pháp do Trưởng ban phụ trách, gồm các Ủy viên: Đoàn Thị Diệu Hiền; Nguyễn Thị Nguyệt Minh; Nguyễn Xuân Dũng.

- **Nhóm 2:** Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh - Xây dựng chính quyền, khiếu nại, tố cáo do Phó Trưởng ban phụ trách, gồm các Ủy viên: Phùng Anh Huy; Nguyễn Quang Việt; Huỳnh Thị Thanh Liên.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, SINH HOẠT ĐỊNH KỲ CỦA BAN

Điều 6. Xây dựng và thực hiện chương trình công tác

1. Trên cơ sở nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, ý kiến đề xuất của thành viên Ban, của cơ quan tổ chức hữu quan, lãnh đạo Ban Pháp chế xem xét, quyết định chương trình công tác 6 tháng, cả năm và định hướng chương trình công tác cả nhiệm kỳ.

2. Sáu tháng và hàng năm, Ban thực hiện báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 7. Chế độ sinh hoạt của Ban Pháp chế

1. Định kỳ mỗi quý Ban họp một lần (vào tuần cuối tháng của tháng cuối quý), hoặc họp đột xuất khi cần thiết theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, của Trưởng ban hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số thành viên Ban yêu cầu để kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác của Ban, bàn công tác tháng, quý tiếp theo và phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện công việc theo kế hoạch, chức năng, nhiệm vụ của Ban;

2. Hàng tuần, Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban hội ý với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện vào sáng thứ hai để báo cáo kết quả tuần trước và phân công công việc trong tuần;

3. Thành viên của Ban có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban, trong trường hợp không thể tham dự được thì phải báo cáo với Trưởng ban.

Điều 8. Chế độ hội họp

1. Trước và trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, Ban sẽ họp bàn để thống nhất về những nội dung phát biểu, kiến nghị, chất vấn, giám sát, thẩm tra... tại kỳ họp.

2. Ban tiến hành cuộc họp khi có ít nhất trên 50% tổng số thành viên Ban tham dự. Hình thức biểu quyết do Ban quyết định. Các thành viên Ban không tham dự cuộc họp được lãnh đạo Ban thông báo kết quả sau cuộc họp.

3. Căn cứ nội dung cuộc họp, Ban có thể mời đại diện các cơ quan, tổ chức hữu quan tham dự. Đại diện các cơ quan dự họp được phát biểu ý kiến về vấn đề có liên quan, nhưng không tham gia biểu quyết.

4. Tài liệu phục vụ cuộc họp được gửi đến thành viên Ban chậm nhất là 03 ngày trước ngày họp, trừ những cuộc họp bất thường. Ý kiến thảo luận và kết luận tại cuộc họp được ghi đầy đủ vào biên bản.

Điều 9. Chế độ báo cáo và xin ý kiến Thường trực HĐND huyện

1. Trong hoạt động giám sát, Ban báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện kết quả giám sát, các kiến nghị, đề xuất sau giám sát đối với việc thực hiện những vụ án trọng điểm, những vấn đề, vụ việc ảnh hưởng đến việc thực hiện các chủ trương lớn của Đảng, các chương trình mục tiêu quan trọng có ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh và an sinh của nhân dân huyện.

2. Trước mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, Ban Pháp chế báo cáo đề xuất với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện nội dung của kỳ họp và những vấn đề lớn cần xin ý kiến.

Điều 10. Chế độ thông tin, tài liệu

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự, các cơ quan hữu quan ở địa phương có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu về những vấn đề mà Ban yêu cầu, chậm nhất là 10 ngày làm việc, các cơ quan đơn vị được Ban yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cho Ban.

2. Ban Pháp chế có trách nhiệm báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về kết quả công tác khảo sát, thu thập ý kiến cử tri, giám sát, thẩm tra theo đúng nội dung và thời gian quy định.

Điều 11. Quan hệ phối hợp công tác của Ban Pháp chế

1. Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện phối hợp với Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan.

2. Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong mọi hoạt động.

3. Khi có yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Hội đồng nhân dân huyện, Ban có trách nhiệm cử thành viên tham gia theo yêu cầu.

Điều 12. Công tác phục vụ hoạt động của Ban Pháp chế

1. Văn phòng huyện có trách nhiệm phục vụ hoạt động của Ban Pháp chế.

2. Kinh phí hoạt động của Ban do ngân sách huyện cấp, đáp ứng hoạt động của Ban.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Ban Pháp chế định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá về việc thực hiện Quy chế và đề xuất bổ sung, sửa đổi.

Điều 14. Quy chế này được tập thể Ban thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Lãnh đạo Ban và các thành viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.